

Bản án số: 113/2025/HS-ST
Ngày: 05/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Tuyên

2. Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Minh H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Công Sơn - Kiểm sát Viên.

Ngày 05/3/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử kín sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1975, tại T Nguyên. Số CCCD: 019075000296; Nơi cư trú: Số nhà 13/82 L phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến Đ và bà Phạm Thị H, Vợ: Lê Thị H (đã ly hôn) và có một con sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 1995 bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” và 06 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”.

Năm 1997 bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 5 năm tù về tội “Cướp tài sản công dân”.

Năm 2004 bị Tòa án ND tỉnh T xử phạt 8 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 7 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2024 đến ngày 12/10/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm Công an tỉnh Thanh Hóa - Phân trại tạm giam khu vực thành phố Thanh Hóa; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Cháu Trần Hoàng Y - sinh ngày 29/7/2009. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Lê Thị Thu H – sinh năm 1982. (có mặt)

Cùng địa chỉ: số nhà 10/106 L, phường Đ, thành phố Thanh Hóa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại: Bà Lương Thanh V – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 01/10/2024 Nguyễn Văn H một mình đi bộ đến nhà người quen là anh Trần Quang T uống nước, nói chuyện. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày anh T rời nhà để đi làm. Lúc này, H thấy ở nhà anh T có cháu Trần Hoàng Y sinh ngày 29/7/2009 (con gái anh T) đi lên tầng 2 thì H nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu Y, nên đi theo cháu Y vào phòng ngủ ở tầng 2 và có hành vi sờ vào ngực và bộ phận sinh dục của cháu Y. Thấy cháu Y không phản kháng gì và ngồi xuống đệm ở trong phòng ngủ, H tự tụt quần của mình và lấy tay cởi quần của cháu Y ra rồi đưa dương vật của mình vào bên trong âm hộ của cháu Y để quan hệ tình dục. Khoảng 5 phút sau H rút dương vật ra khỏi âm đạo rồi xuất tinh vào quần của cháu Y.

Ngày 02/10/2024, người thân trong gia đình cháu Trần Hoàng Y biết sự việc nên đã đưa cháu Y đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa trình báo sự việc.

Ngày 03/10/2024, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và hối hận về hành vi phạm tội của mình nên Nguyễn Văn H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đầu thú về hành vi của mình.

Ngày 03/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 3938/QĐ-ĐTTH ngày 03/10/2024 đối với cháu Trần Hoàng Y. Tại Bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 765/KLTDTE-PYTH ngày 08/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Màng trinh hình múi, chun giãn, không phát hiện tổn thương rách cũ hay mới (không rách). Niêm mạc thành màng trinh xung huyết vị trí 2 giờ (xác định khoảng thời gian tổn thương là dưới 48 giờ tính đến thời điểm giám định pháp y tình dục). Lỗ màng trinh để tự nhiên khoảng 0,2 cm, kéo giãn tối đa trên 1 cm.

- Âm đạo: Vùng thành âm đạo xung huyết vị trí 11 giờ.

- Tại thời điểm giám định Trần Hoàng Y không có thai.

- Kết quả test HCG nước tiểu, HIV, HbsAg, giang mai, Morphin, HCV: âm tính.

Về dân sự: Cháu Trần Hoàng Y và đại diện hợp pháp của cháu Y yêu cầu Nguyễn Văn H phải bồi thường về dân sự cho cháu Y số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) Nguyễn Văn H chưa bồi thường về dân sự cho cháu Trần Hoàng Y. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 30.000.000đ cho cháu Y.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKSTPTH ngày 15/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 – Bộ luật hình sự (BLHS);

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát (VKS) vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS. Điều 584, 585 và Điều 592 Bộ luật dân sự. Mức hình phạt VKS đề nghị đối với bị cáo từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của bị cáo và bị hại với số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Ngoài ra VKS đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện VKS.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại cũng như Trợ giúp viên là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất với tội danh và mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị. Về phần dân sự: đề nghị HĐXX công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại. Về phần trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Vào khoảng 15 giờ ngày 01/10/2024, tại gia đình anh Trần Quang T ở số nhà 10/106 Lý Nhân Tông, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa. Nguyễn Văn H đã có hành vi giao cấu với cháu Trần Hoàng Y. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, sự phát triển tâm sinh lý bình thường của người dưới 16 tuổi.

Lời khai của nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội nêu trên của Nguyễn Văn H có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 đến 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của trẻ em từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về tâm lý của bị hại. Gây bức xúc cho dư luận. Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị xét xử với tội danh khác nhau nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân, mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Vì vậy, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đầu thú nên các được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào nhân thân, mức độ hành vi phạm tội, khi xem xét về hình phạt cần áp dụng Điều 38 BLHS để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên giảm cho các bị cáo một phần hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan H của pháp luật, yên tâm cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Do bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về dân sự: Gia đình bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho bị hại là cháu Hoàng Y. Căn cứ Điều 584, 585, 592 Bộ luật dân sự, HĐXX công nhận sự tự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tiền bù đắp tổn thất về danh dự, nhân phẩm số tiền là 30.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 145; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; BLHS; Điều 584, 585 và Điều 592 BLDS điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2024.

Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THA DS thành phố Thanh Hóa;
- Văn phòng cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Thị Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Loan Lê Cát Tường

Trương Thị Quỳnh

	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	
Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa